

Số: 508/BC-UBND

Lộc Vĩnh, ngày 29 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Công tác cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Nội vụ huyện.

Thực hiện Kế hoạch số 264/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện về Công tác cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh năm 2023, Công văn số 708 /UBND-CCHC ngày 01/3/2022 của UBND huyện V/v hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính định kỳ; UBND xã Lộc Vĩnh báo cáo tình hình cải cách hành chính năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

- Thực hiện các văn bản của cấp có thẩm quyền về triển khai công tác cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh năm 2023, Kế hoạch số 4592/KH-UBND ngày 20/10/2021 của UBND huyện về triển khai công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025; theo đó, để triển khai thực hiện đảm bảo các chỉ tiêu, tiêu chí do cấp thẩm quyền đề ra UBND xã Lộc Vĩnh đã ban hành nhiều văn bản để triển khai thực hiện tại địa phương trong năm 2023 như: Kế hoạch triển khai cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh; Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh; duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015; Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, xây dựng Chính quyền điện tử, hướng đến Chính quyền số trên địa bàn xã Lộc Vĩnh năm 2023; kiểm soát TTHC; Kế hoạch số hóa hồ sơ, Kế hoạch triển khai quy chế dân chủ, dân vận chính quyền và nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành khác. Tổ chức họp cơ quan, đơn vị nhằm phân công nhiệm vụ cho từng cán bộ, công chức theo chức năng nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện.

- Tiến độ thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2023: đến nay, UBND xã Lộc Vĩnh đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu đề ra theo Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của đơn vị (đạt 97% chỉ tiêu đề ra so với kế hoạch năm 2023)

- Đánh giá về công tác kiểm tra CCHC: UBND xã đã thực hiện xây dựng Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 08/12/2022 về khắc phục đối với 10 chỉ tiêu, tiêu chí chưa đạt sau khi có kết quả đánh giá chấm điểm cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 20/3/2023 về công tác tự kiểm tra CCHC năm 2023;

Quyết định thành lập đoàn Tự kiểm tra; Thông báo nội dung kiểm tra năm 2023. Kết quả qua kiểm tra đã phát hiện những thiếu sót hạn chế tại các bộ phận như Tư pháp, Địa chính, Văn hóa – xã hội.

- Về công tác thông tin, tuyên truyền CCHC: UBND xã đã chỉ đạo công chức Văn hóa – Thông tin xây dựng kế hoạch, tin bài để tuyên truyền đến cán bộ, công chức và người dân trong công tác cải cách hành chính của xã; thay đổi bộ nhận diện thương hiệu tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã; đăng các tin bài công bố những thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã khi có sự thay thế, sửa đổi bổ sung hoặc chuẩn hóa. Trong năm, đơn vị đã đăng 09 tin bài trên Trang thông tin điện tử xã để công bố công khai các Quyết định thay thế, sửa đổi, bổ sung về danh mục TTHC thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.

- Về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được UBND huyện giao: Từ đầu năm đến nay, UBND xã có 55 ý kiến chỉ đạo điều hành được giao. Kết quả thực hiện có 29 ý kiến hoàn thành đúng hạn; 17 ý kiến đã hoàn thành quá hạn; 09 ý kiến đang thực hiện quá hạn.

- Đánh giá về những mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong CCHC được thí điểm, nhân rộng và triển khai có hiệu quả tại đơn vị: Triển khai mô hình cụm, tổ điểm hướng dẫn người dân đăng ký, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật: Trong năm, HĐND xã đã xây dựng và ban hành 01 VBQPPL được thực hiện đúng quy trình xây dựng văn bản QPPL tại địa phương; thực hiện lấy ý kiến đối với những văn bản QPPL do HĐND xã ban hành hành. Ban hành Quyết định Công bố 02 văn bản QPPL do HĐND xã ban hành trong năm 2022 hết hiệu lực trong năm 2023.

- Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật: UBND xã đã giao bộ phận Tư pháp – Hộ tịch tham mưu xây dựng Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2023; thực hiện các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật, thường xuyên tiếp nhận, thu thập thông tin phản ánh, dư luận từ các phương tiện thông tin đại chúng. Căn cứ kết quả thu thập thông tin, kết quả kiểm tra tình hình thi hành pháp luật, các cơ quan, đơn vị xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định pháp luật.

- Thực hiện kiểm tra rà soát văn bản QPPL và văn bản thông thường do HĐND và UBND xã ban hành. Kết quả qua kiểm tra không phát hiện sai sót về thể thức, trình tự ban hành. Trong đó, văn bản hết hiệu lực qua kiểm tra 16 văn bản; số văn bản hết hiệu lực một phần 02 văn bản; còn hiệu lực 12 văn bản. Số văn bản QPPL được kiểm tra 04 văn bản, còn hiệu lực 02 văn bản, hết hiệu lực 02 văn bản.

- Thực hiện kiểm tra, thẩm định các Nghị quyết do HDND xã ban hành trong kỳ họp 06 đầu năm 2023 đảm bảo đúng trình tự và có chất lượng. Thực hiện cấp phát tờ rơi do Sở Tư pháp phân bổ đến người dân.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC: UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 10/01/2023 triển khai thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn xã. Đăng ký 02 TTHC cần rà soát, đánh giá trong năm 2023 với cấp thẩm quyền. Trong năm 2023, đơn vị đã rà soát, niêm yết công khai 09 Quyết định của UBND tỉnh công bố Danh mục TTHC được thay thế, sửa đổi, bổ sung, chuẩn hóa thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.

- Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHCT: Thực hiện Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 06/01/2023 của UBND huyện về rà soát đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 trên địa huyện, UBND xã đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn thực hiện rà soát, đánh giá đối 02 TTHC trong năm 2023; đồng thời, báo cáo kết quả gửi UBND huyện, Văn phòng HĐND và UBND huyện theo thời gian quy định.

- Triển khai có hiệu quả 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông theo Đề án 06: Đến nay, đã có 32 hồ sơ đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ, 01 hồ sơ khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ mai táng phí được thực hiện trên cổng dịchvuconglienthong.

- Số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị: Hiện nay đơn vị đang thực hiện tiếp nhận 13 lĩnh vực cấp xã với 129 TTHC, có 02 TTHC liên thông ngang cấp, có 05 lĩnh vực liên thông giữa các cấp chính quyền với 48 TTHC.

- Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

+ Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa xã:

- Hiện nay bộ phận được bố trí 05 cán bộ, công chức có trình độ đại học thực hiện tiếp nhận và trả kết quả theo quy định; trang cấp 05 máy tính để bàn, 03 máy in, 01 máy Scan, 01 máy photo copy, sử dụng phần 05 phần mềm dùng chung; thực hiện tiếp nhận, hướng dẫn, giải quyết và trả kết quả tại chỗ đối với tất cả các thủ tục hành chính (trừ lĩnh vực dân quân tự vệ)

- Về chế độ hỗ trợ: thực hiện hỗ trợ cho các thành viên làm việc tại bộ phận 300.000đồng/người/tháng.

+ Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC từ ngày 05/12/2022 đến ngày 04/12/2023 đơn vị đã tiếp nhận 914 hồ sơ thuộc thẩm quyền và liên thông, thực hiện số hóa hồ sơ đảm bảo 100% số lượng hồ sơ.

+ Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC tại đơn vị từ ngày 05/12/2022 đến ngày 04/12/2023: Tổng số hồ sơ tiếp nhận thuộc thẩm quyền giải quyết: 727 hồ sơ, đã giải quyết 727 hồ sơ (trong đó: Trước hạn 59 hồ sơ, đúng hạn 626 hồ sơ, trễ hạn 42 hồ sơ); đang giải quyết 0 hồ sơ.

+ Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: Trong năm 2023, đơn vị chưa có PAKN nào về giải quyết TTHC.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Cơ cấu cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách đảm bảo về số lượng và chất lượng. Hiện nay đơn vị có 22/22 cán bộ công chức, 10 người hoạt động không chuyên trách cấp xã. Trong năm, đơn vị đã cử 12 lượt cán bộ, công chức tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo kế hoạch đăng ký từ đầu năm; ban hành thay đổi quy chế hoạt động Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã.

4. Cải cách chế độ công vụ, công chức

- Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức: Kịp thời quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức về các nội dung tại các văn bản Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 07-CT/TU ngày 25/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong Đảng và cơ quan hành chính Nhà nước; Chỉ thị số 26/CT-UBND ngày 25/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động bộ máy quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh; các Quyết định của UBND tỉnh: Quyết định số 48/2018/QĐ-UBND ngày 31/8/2018 ban hành Quy định về Quy tắc ứng xử; Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 16/02/2019 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 48/2018/QĐ-UBND ngày 31/8/2018; Quyết định số 2022/QĐ-UBND ngày 22/8/2022 của UBND tỉnh quy định về thời gian làm việc hành chính trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đề nghị bổ nhiệm ngạch, chuyển xếp lương, nâng bậc lương đối với 06 cán bộ, công chức xã.

- Thực hiện xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trong năm 2023; đánh giá cán bộ, công chức năm 2023 theo đúng quy định trên phần mềm Quản lý cán bộ, công chức. Cử 02 công chức, người hoạt động không chuyên trách tham gia lớp Trung cấp lý luận chính trị hành chính tập trung và bán tập trung.

5. Cải cách tài chính công

- Thường xuyên tự kiểm tra thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

- Đẩy mạnh các giải pháp quản lý, khai thác nguồn lực tài chính từ đất đai, tài sản công; tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của xã; tiết kiệm chi thường xuyên, tập trung nguồn lực cho chi đầu tư phát triển.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, tăng cường giám sát và công khai minh bạch trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước đảm bảo theo đúng kế hoạch hàng năm. Từ đầu năm đến nay đã giải ngân 4.210.546.000 đồng

- Thực hiện Công bố công khai dự toán ngân sách xã năm 2023 theo đúng quy

định; Quyết định công bố Quyết toán ngân sách 2022; báo cáo đánh giá kết quả giải ngân vốn đầu tư công năm 2022 gửi UBND huyện theo yêu cầu Công văn số 280/UBND-XDCB ngày 06/02/2023.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số; dịch vụ đô thị thông minh

- Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4: Hiện nay, đơn vị đang cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 đối với 88 TTHC thuộc thẩm quyền. Trong năm 2023, tại đơn vị đã tiếp nhận giải quyết 65 hồ sơ thông qua cổng dịch công trực tuyến mức độ 3, 4; đã tiếp nhận và trả hồ sơ chứng thực văn bản điện tử qua cổng dịch vụ công quốc gia 76 trường hợp.

- 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính tại UBND xã được số hóa theo quy định; 100% văn bản đi và đến được thực hiện trên môi trường mạng.

- Thực hiện liên thông chuyển hệ thống hộ tịch trên phần mềm dịch vụ công tỉnh với Hệ thống tư pháp điện tử đối với các hồ sơ lĩnh vực hộ tịch. Hướng dẫn người dân đăng ký tài khoản dịch vụ công quốc gia 103 trường hợp. Thực hiện rà soát thống kê số liệu hộ tịch theo yêu cầu tại Công văn số 988/STP-HCTP ngày 12/5/2023 của Sở Tư pháp.

- 08 quyết định về công bố danh mục TTHC bị thay thế, sửa đổi, bổ sung, mới ban hành thuộc thẩm quyền của UBND xã, Chủ tịch UBND cấp xã được xây dựng quy trình ISO 9001:2015 và được công niêm yết công khai trên trang Thông tin điện tử của xã.

- Thực hiện nghiêm túc việc tra cứu cơ sở dữ liệu dân cư trên cổng dịch vụ công cấp tỉnh, quốc gia.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Chất lượng công tác rà soát, xây dựng và ban hành văn bản QPPL, văn bản thông thường của HĐND, UBND xã được nâng lên.

- Công tác kiểm soát, công khai TTHC thuộc thẩm quyền của UBND xã kịp thời.

- Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến tăng lên; 100% hồ sơ phát sinh của 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông theo Đề án 06 được tiếp nhận trên cổng dịch vụ công quốc gia; thực hiện tiếp nhận hồ sơ chứng thực điện tử đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch của cấp trên giao.

- Cán bộ, công chức chấp hành nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính, giờ giấc làm việc theo quy định.

- Trình độ ứng dụng công nghệ thông tin của cán bộ, công chức xã ngày được nâng lên, việc trao đổi thông tin trong giải quyết công việc được thực hiện trên môi trường mạng hạn chế việc trao đổi thông quan văn bản giấy.

- Cơ sở trang trang thiết bị phục vụ công tác cải cách hành chính trong thời

gian qua tại địa phương được quan tâm đầu tư, nâng cấp.

- Công tác giải ngân vốn đầu tư công kịp thời, đảm bảo.

2. Hạn chế, nguyên nhân

Giải quyết các TTHC theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông đã đạt những kết quả đáng khích lệ; tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại hạn chế.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức xã chưa đảm bảo theo yêu cầu.
- Mức độ sử dụng dịch vụ công trực tuyến; chứng thực văn bản điện tử của tổ chức, cá nhân còn thấp do nhu cầu sử dụng bản điện tử trong giao dịch của tổ chức công dân chưa phổ biến; người dân vẫn còn thờ ơ với dịch vụ công trực tuyến và thói quen truyền thống là đến trực tiếp để giao dịch;
- Tỷ lệ hồ sơ trễ hạn trên phần mềm xuly.dichvucong còn nhiều do lãnh đạo thường xuyên xử lý công việc bên ngoài và tham dự các cuộc hội họp trong khi hồ sơ cấp xã chủ yếu có thời gian giải quyết trong ngày.
- Tỷ lệ giải quyết ý kiến chỉ đạo điều hành của cấp trên vẫn còn chậm không đảm bảo thời gian yêu cầu. Do tích chất nhiệm vụ phức tạp, chủ yếu liên quan đến công tác đền bù giải phóng mặt bằng, trật tự xây dựng.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH NĂM 2024.

1. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu theo Kế hoạch cải cách hành chính trên địa bàn huyện, xã giai đoạn 2021-2025 đã đề ra.

2. Tiếp tục nâng cao chất lượng rà soát, xây dựng và ban hành văn bản QPPL và văn bản thông thường tại địa phương.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC, trong đó chú trọng về dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích; đa dạng hình thức tuyên truyền, hướng dẫn nhằm tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp dễ tiếp cận thông tin TTHC. Tăng cường tạo tài khoản dịch vụ cho người dân doanh nghiệp.

4. Tăng cường thực hiện tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả hồ sơ 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông theo Đề án 06 trên cổng dịch vụ công quốc gia; tăng cường tiếp nhận, chứng thực văn bản điện tử.

5. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách. Tiếp tục cử cán bộ, công chức tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn, khuyến khích cán bộ, công chức nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ.

6. Thực hiện rà soát, xây dựng sửa đổi, bổ sung đối với những thủ tục hành chính bị thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung, trên cơ sở đó, công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 tại UBND xã.

7. Tăng cường công tác thu phí, lệ phí giải quyết TTHC trực tuyến tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị hỗ trợ UBND cấp xã trong việc xây dựng quy trình trên phần mềm xử lý dịch vụ công khi thủ tục hành chính bị thay thế, sửa đổi, bổ sung.

2. Bãi bỏ Bảng niêm yết Danh mục thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã vì hiện nay đã có máy tra cứu thông tin đặt tại bộ phận một cửa xã./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- Các ban ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Bảo

KHẢO SÁT MỨC ĐỘ HÀI LÒNG
(Từ ngày 05/12/2022 đến 29/11/2023)

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả: 685 hồ sơ
- Tổng số phiếu khảo sát thăm dò: Phát ra 685 phiếu, Thu vào 685 phiếu, trong đó: phiếu hợp lệ 685 phiếu, phiếu không hợp lệ 0 phiếu.

II. KẾT QUẢ KHẢO SÁT

TIÊU CHÍ	Đánh giá					
	A		B		C	
	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1. Nơi đón tiếp Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại	660	96.35	25	3.65		
2. Thái độ hướng dẫn, tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của ông/bà	665	97.08	20	2.92		
- Bà Hoàng Thị Bích Hà, công chức Tư pháp - hộ tịch	515	98.66	7	1.34		
- Ông Hoàng Văn Toán, công chức Văn phòng - Thống kê	2	100.00	0	0.00		-
- Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, công chức Văn hóa- xã hội (phụ trách lĩnh vực chính sách có công, BTXH)	99	92.52	8	7.48		-
- Ông Hoàng Minh Hải, công chức Địa chính- Xây dựng, NN và Môi trường.	49	90.74	5	9.26		
3. Thời gian xử lý, hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	589	85.99	96	14.01		-
4. Thời gian chờ đợi để đến lượt nộp hồ sơ hoặc nhận kết quả nhanh hay chậm	590	86.13	95	13.87		-
5. Hồ sơ thủ tục hành chính	665	97.08	20	2.92		-
Lĩnh vực Tư pháp	515	98.66	7	1.34		-
Lĩnh vực Đất đai	49	90.74	5	9.26		-
Lĩnh vực Lao động, TBXH	99	92.52	8	7.48		-
Lĩnh vực Văn phòng - Thống kê	2	100.00	0	0.00		